

Ngày	3,500 VNĐ		
30/09/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-10.3%	-7.9%	-7.9%

Q3/24		
ROE	-63.9%	+/- YoY ▼ 19.7%

Q3/24		
DT thuần	20.4	QoQ ▼ 6.50 ▼ 24.3%
	tỷ VNĐ	YoY ▼ 12.5 ▼ 38.1%

9T 2024		
DT thuần	75.9	YoY ▼ 47.1 ▼ 38.4%
	tỷ VNĐ	

Q3/24		
LN gộp	-1.11	QoQ ▲ 2.42 ▲ 68.6%
	tỷ VNĐ	YoY ▲ 1.78 ▲ 61.6%

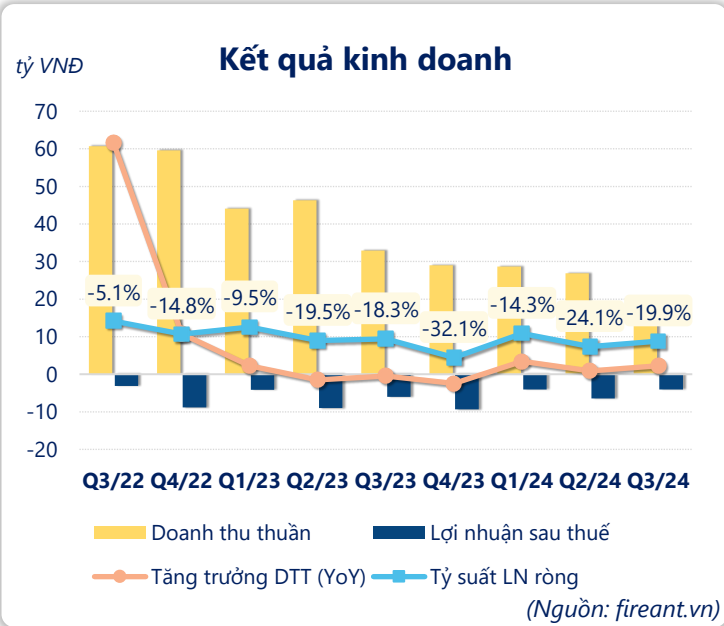
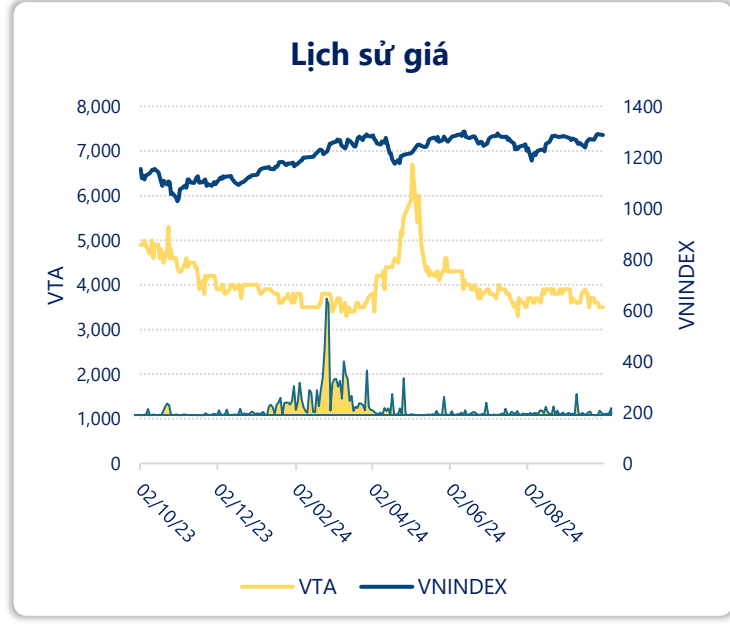
9T 2024		
LN gộp	-5.67	YoY ▼ 0.55 ▼ 10.7%
	tỷ VNĐ	

Q3/24		
LN thuần	-4.02	QoQ ▲ 2.44 ▲ 37.8%
	tỷ VNĐ	YoY ▲ 1.91 ▲ 32.3%

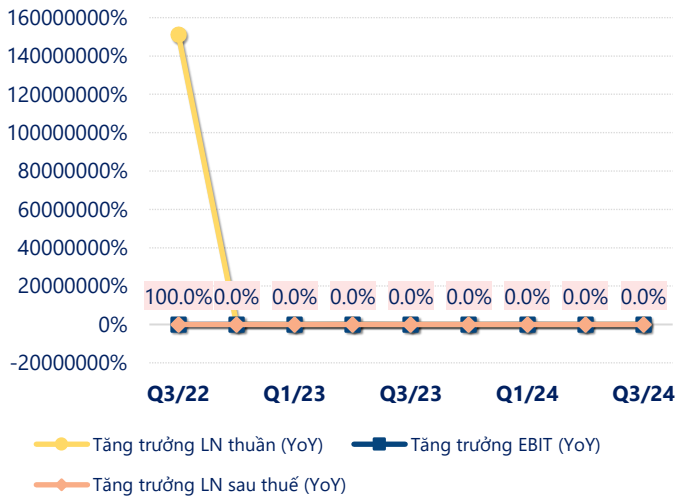
9T 2024		
LN thuần	-14.5	YoY ▲ 4.50 ▲ 23.7%
	tỷ VNĐ	

Q3/24		
LN sau thuế	-4.04	QoQ ▲ 2.43 ▲ 37.5%
	tỷ VNĐ	YoY ▲ 1.98 ▲ 32.8%

9T 2024		
LN sau thuế	-14.6	YoY ▲ 4.60 ▲ 24.0%
	tỷ VNĐ	

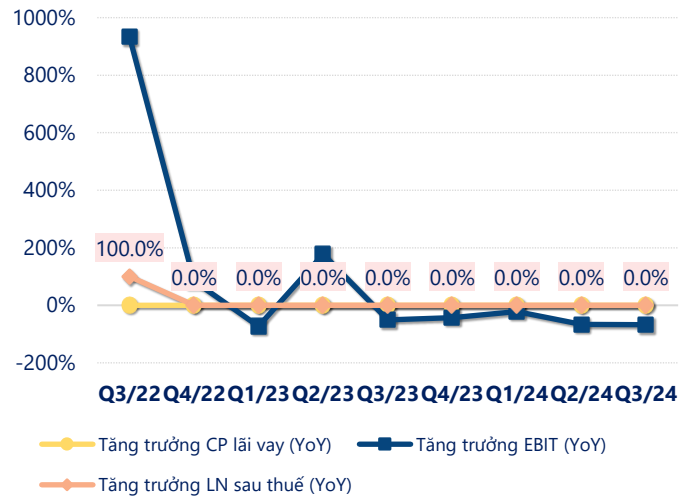


Tăng trưởng lợi nhuận



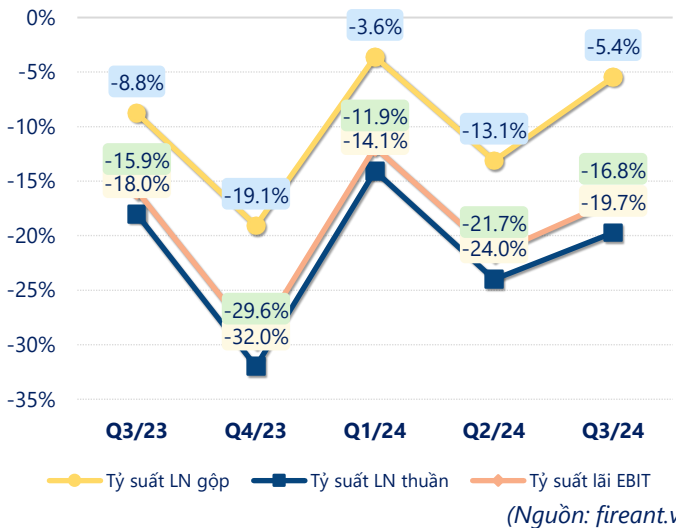
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



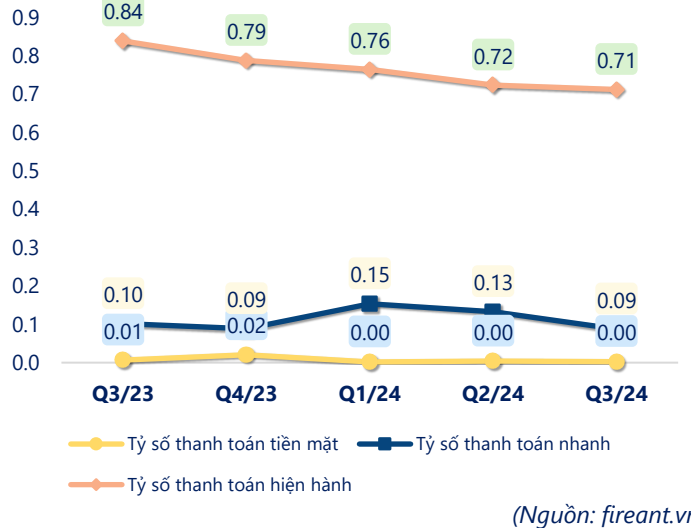
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



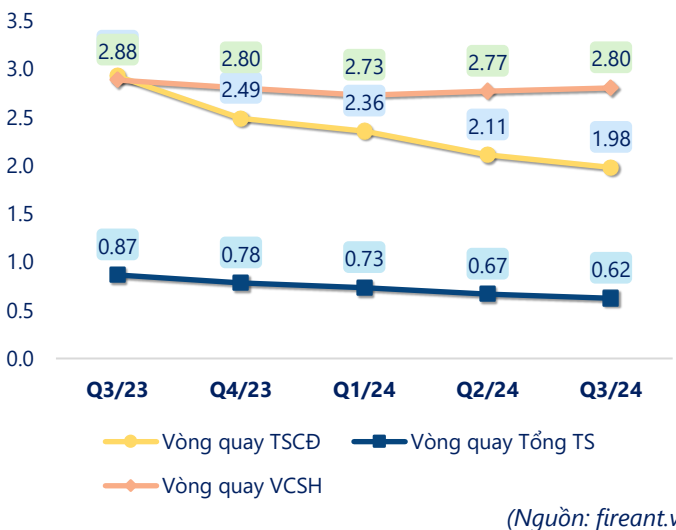
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



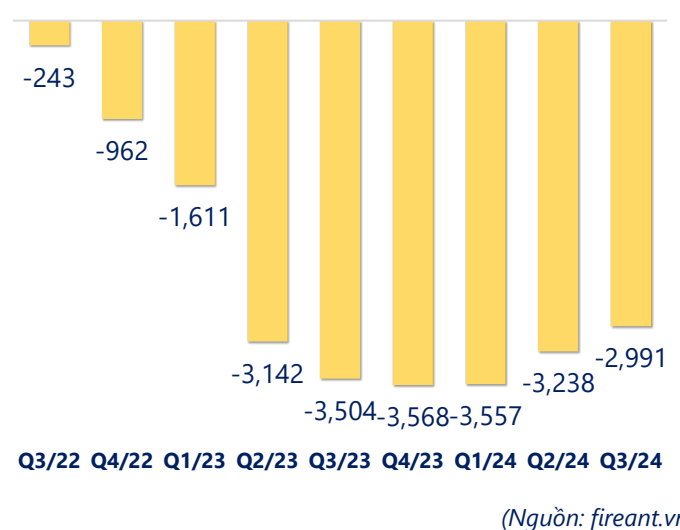
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH

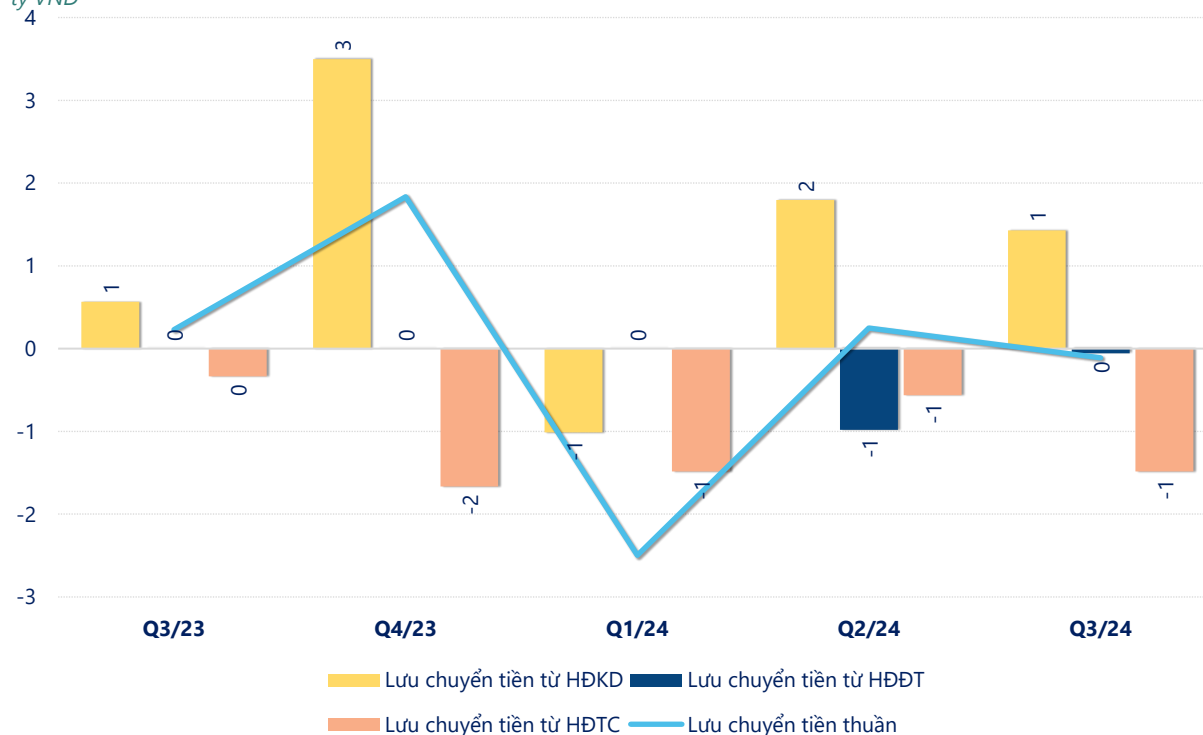
(tỷ VNĐ)

	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	20.4	32.9	-38.1%	75.9	123	-38.4%
Giá vốn hàng bán	21.5	35.8	-40.1%	81.6	128	-36.5%
Lợi nhuận gộp	-1.11	-2.89	61.6%	-5.67	-5.12	-10.7%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.03	-99.1%	0.19	0.06	197%
Chi phí TC	0.64	0.79	-19.4%	1.95	2.52	-22.5%
Chi phí lãi vay	0.63	0.79	-20.7%	1.94	2.49	-21.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.02	1.12	-8.6%	3.26	5.31	-38.6%
Chi phí QLDN	1.25	1.16	7.5%	3.82	6.13	-37.7%
LN thuần từ HĐKD	-4.02	-5.93	32.3%	-14.5	-19.0	23.7%
Lợi nhuận khác	-0.03	-0.09	70.2%	-0.09	-0.20	52.4%
LN trước thuế	-4.04	-6.02	32.8%	-14.6	-19.2	24.0%
Lợi nhuận sau thuế	-4.04	-6.02	32.8%	-14.6	-19.2	24.0%
LNST của CĐ cty mẹ	-4.04	-6.02	32.8%	-14.6	-19.2	24.0%

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền

tỷ VNĐ



(Nguồn: fireant.vn)